

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66/2019/HSST**

Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Công Từ và ông Bạch Xuân Hiền**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Hồ Thị Thủy** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: **ông Hoàng Bá Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T – tên gọi khác: không; sinh ngày 30/11/199; Nơi cư trú: Xóm Trung Chính – xã Nghĩa Lâm – Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Dương Văn T – sinh năm 195 và bà Lương Thị H – sinh năm 196; vợ: Nguyễn Thị Th sinh năm 199 và có 01 con sinh năm 201. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến ngày 04/11/2019 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thế Q – sinh năm 198

Trú tại: Xóm Trung Ch – xã Nghĩa L – Nghĩa Đàn – Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Quá trình đi làm ăn tại Hà nội do nợ nần bạn bè với số tiền 20 triệu đồng và thời gian gần đây bị bạn bè thúc dục việc trả nợ mà chưa có tiền trả nên Dương Văn T nảy sinh ý định về nhà bố mẹ đẻ tại xóm Nghĩa Ch, xã Nghĩa L để trộm cắp tài sản bán lấy tiền trả nợ. Nghĩ là làm nên chiều ngày 22 tháng 9 năm 2019, Th đã bắt xe từ Hà Nội về nhà. Khi về đến xã Nghĩa Trung thì Th xuống xe và vào quán cháo ven đường để ngồi chờ. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, Th bắt xe ôm về nhà bố mẹ mình thì thấy

cổng không khóa nên đi bộ vào sân nhà thì bị chó sủa, sợ mọi người tỉnh giấc nên Th quay ra đường ngồi chờ. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày Th tiếp tục đi vào nhà và ngồi đợi ở sân một lúc thì không thấy chó sủa nữa, biết mọi người ngủ say nên Th đi vào cửa bếp không khóa và tìm tài sản. Vào đến nhà bếp, Th thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen đỏ, BKS 38 – 199.7 của anh rể mình là Nguyễn Thế Q dựng ở bếp và trên xe vẫn cắm khóa điện nên Th dắt xe ra khỏi nhà rồi nổ máy đi về hướng Thanh Hóa chờ đón xe khách đưa đi ra Hà Nội tiêu thụ. Quá trình chờ đón xe thì Th kiểm tra cốp xe có số tiền 1.000.000đ, T đã lấy số tiền này bỏ vào ví mục đích để chi tiêu cá nhân. Sau đó nhận thấy được hành vi của mình là sai trái và cảm thấy có lỗi với gia đình nên Th đã đến Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú về hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp toàn bộ các tài sản mà T chiếm đoạt. Quá trình điều tra thì CQĐT công an Nghĩa Đàn đã làm thủ tục trả lại chiếc xe này cho anh Nguyễn Thế Q.

Tại biên bản định giá tài sản của cơ quan chức năng ngày 26 tháng 9 năm 2019 kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu honda, loại xe AirBlade, sơn màu đỏ đen, BKS 38D1 – 199.79 có số khung 6307FZ876327, số máy JF63E1910063 xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm Dương Văn Th chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế Q là 38.500.000đ, tổng tài sản mà Dương Văn Th trộm cắp là 39.500.000đ (ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 67/VKS – HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Dương Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Dương Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì có hoàn cảnh khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Vắng mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tại các bản tự khai và biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Thế Q trình bày tài sản của anh bị Dương Văn Th chiếm đoạt vào ngày 23 tháng 9 năm 2019 là chiếc xe máy nhãn hiệu honda AirBlade màu đỏ đen BKS 38D1 – 199.79, hôm đó anh có để chiếc xe máy tại nhà bố mẹ vợ và không cất lấy chìa khóa, sáng hôm sau anh vào lấy xe đi làm thì mới biết bị mất nên làm đơn trình báo cơ quan chức năng, sau khi cơ quan chức năng vào cuộc thì người lấy tài sản của anh là Dương Văn T, em vợ của anh Q. Hiện chiếc xe máy cơ quan Công an đã làm thủ tục trả lại cho anh Q nguyên vẹn, đầy đủ. Anh Q không yêu cầu gì về phần dân sự nữa. Về phần hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là em vợ của anh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm và loại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ đó xác định được vào ngày 23/9/2019 bị cáo Dương Văn Th đã đi vào nhà bố mẹ đẻ của mình tại xóm Nghĩa Chính, xã Nghĩa Lâm lấy trộm 01 chiếc xe máy của anh Q có trị giá là 38.500.000đ, ngoài ra trong xe của anh Q có số tiền 1.000.000đ cũng bị Th lấy tiêu xài cá nhân, tổng giá trị tài sản mà Dương Văn Th chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế Q là 39.500.000đ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Nghĩa Đàn quy kết là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do thiếu ý thức rèn luyện và động cơ vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Thế Q, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý lo lắng cho nhân dân trên địa bàn. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm minh.

Đối với người bị hại là anh Nguyễn Thế Q tài sản là chiếc xe máy bị Dương Văn T chiếm đoạt đã được trả lại nay anh không yêu cầu gì nữa. Xét thân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần phải

cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo có nguồn thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s, i khoản 1, 2 điều 51; điều 65 - BLHS , xử phạt Dương Văn Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho UBND xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST .

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Nghĩa Lâm
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Quang Sơn